

Số: 121/2025/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 17 tháng 7 năm 2025

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác.

Xét Tờ trình số 384/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025, Báo cáo số 388/BC-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 1144/BC-KTNS ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã

✓

*đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các vị đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 7 năm 2025 và thay thế Nghị quyết số 97/2024/NQ-HĐND ngày 07 tháng 11 năm 2024 của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La Khóa XV, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2025./.*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp; Tài chính;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ tỉnh ủy,
- TT HĐND; UBND; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Đoàn thể của tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Các Trung tâm: Thông tin – Văn phòng UBND tỉnh, Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS (K 02b).

#### **CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thái Hưng**

## QUY ĐỊNH

**Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 121/2025/NQ-HĐND  
ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La)*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La theo khoản 3 Điều 5; điểm b khoản 2 Điều 8 và khoản 1 Điều 11 Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.
2. Các đơn vị sự nghiệp công lập.
3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

### **Điều 3. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị**

1. UBND tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị đối với nhiệm vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 10 tỷ đồng trở lên/nhiệm vụ.

2. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 05 tỷ đồng đến dưới 10 tỷ đồng/nhiệm vụ.

3. Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I (ngân sách cấp tỉnh), Chủ tịch UBND cấp xã, phường quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị đối với nhiệm vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 01 tỷ đồng đến 05 tỷ đồng/nhiệm vụ.

4. Thủ trưởng đơn vị dự toán các cấp quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị đối với nhiệm vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 01 tỷ đồng/nhiệm vụ.

#### **Điều 4. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện chi thuê hàng hóa, dịch vụ**

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện chi thuê hàng hóa, dịch vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện trên 05 tỷ đồng/nhiệm vụ.

2. Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I (ngân sách cấp tỉnh), Chủ tịch UBND cấp xã, phường quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện chi thuê hàng hóa, dịch vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 200 triệu đồng đến 05 tỷ đồng/nhiệm vụ.

3. Thủ trưởng đơn vị dự toán các cấp quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện chi thuê hàng hóa, dịch vụ có tổng dự toán kinh phí thực hiện không quá 200 triệu/nhiệm vụ.

#### **Điều 5. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng**

1. UBND tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 05 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

2. Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I (ngân sách cấp tỉnh), Chủ tịch UBND cấp xã, phường quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 05 tỷ đồng/nhiệm vụ.

✓

3. Thủ trưởng đơn vị dự toán các cấp quyết phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ./.